TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CÁI NƯỚC** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 06/2019/QĐST-HNGĐ	*Cái Nước, ngày 04 tháng 01 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 547/2018/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 12 năm 2018, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Dương Thị T - sinh năm 1989.
Địa chỉ cư trú: Ấp B, xã H, huyện C, tỉnh Cà Mau.

- *Bị đơn*: Anh Phan Văn Đ (Phan Văn D) - sinh năm 1986.
Địa chỉ cư trú: Ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Cà Mau.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*
1. Ông Phan Văn L – sinh năm 1954.
2. Bà Nguyễn Thị N – sinh năm 1956.
Cùng địa chỉ cư trú: Ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Cà Mau.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;
Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 12 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 12 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Dương Thị T và anh Phan Văn Đ.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Dương Thị T và anh Phan Văn Đ tự nguyện thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao con tên Phan Nhã T, sinh ngày 22 – 10 – 2012 cho chị Dương Thị T tiếp tục nuôi, anh Phan Văn Đ không phải cấp dưỡng nuôi con.

Giao con tên Phan Nhã Đ, sinh ngày 03 – 10 – 2015 cho anh Phan Văn Đ tiếp tục nuôi, chị Dương Thị T không phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị Dương Thị T và anh Phan Văn Đ thống nhất tự thỏa thuận, anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ông Phan Văn L và bà Nguyễn Thị N đồng ý việc chị Dương Thị T và anh Phan Văn Đ tự thỏa thuận về tài sản chung.

- Về nợ chung: Chị Dương Thị T và anh Phan Văn Đ thống nhất xác định trong thời gian chung sống không nợ ai, cũng không ai nợ vợ chồng anh chị, anh chị không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Dương Thị T phải chịu 75.000 đồng, anh Phan Văn Đ phải chịu 75.000 đồng nhưng chị Dương Thị T tự nguyện nộp thay cho anh Phan Văn Đ. Do đó, chị Dương Thị T phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng. Đã qua chị Dương Thị T có dự nộp 862.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số 0004951 ngày 04 tháng 12 năm 2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cái Nước. Sau khi đối trừ chị Dương Thị T được nhận lại 712.000 đồng, nhận tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Cái Nước. Anh Phan Văn Đ không phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Cái Nước;
- Chi cục THA dân sự huyện Cái Nước;
- UBND xã Tân Hưng Đông, huyện Cái Nước;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Tuấn Kiệt